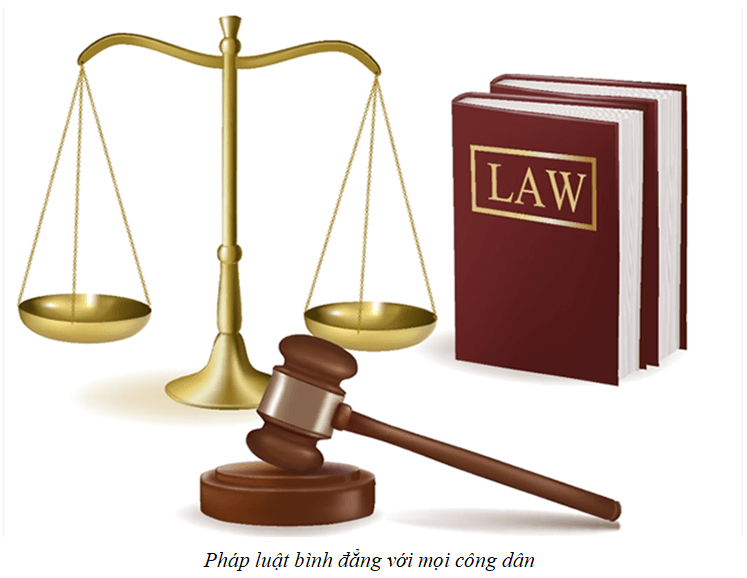
# Bài 10: Quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật

**Giải KTPL 11 Bài 10: Quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật**  
**Mở đầu trang 70 KTPL 11**: Em hãy cho biết ý nghĩa của quy định trên.  
**Điều 1.** Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền năm 1948 quy định:  
“Mọi người sinh ra đều được tự do và bình đẳng về nhân phẩm và các quyền. Họ được ban cho lí trí và lương tâm và cần đối xử với nhau bằng tình anh em.  
**Lời giải:**  
- Ý nghĩa của Điều 1 Tuyên ngôn Quốc tế Nhân quyền năm 1948: Quyền bình đẳng là thành quả đấu tranh lâu dài của nhân loại, tiến bộ qua những thời kì lịch sử khác nhau.  
- Ở nước ta, quyền bình đẳng của công dân nói chung và quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật nói riêng được tôn trọng, bảo vệ và ghi nhận trong Hiến pháp và luật.  
**1. Quy định cơ bản của pháp luật về quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật**  
**Giải KTPL 11 trang 71**  
**Câu hỏi trang 71 KTPL 11**: - Vì sao Hiến pháp năm 2013 quy định về quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật?  
**Lời giải:**  
Hiến pháp năm 2013 quy định về quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật vì đây là quyền cơ bản của con người, là quyền được xác lập tư cách con người trước pháp luật; không bị pháp luật phân biệt đối xử, có quyền và nghĩa vụ ngang nhau trước pháp luật và được pháp luật bảo vệ như nhau.  
**Câu hỏi trang 71 KTPL 11**: - Việc làm của thành phố H thể hiện nội dung nào trong quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật?  
**Lời giải:**  
Việc làm của thành phố H thể hiện nội dung tại khoản 2 Điều 16 Hiến pháp năm 2013: “Không ai bị phân biệt đối xử trong đời sống chính trị, dân sự, kinh tế, văn hoá, xã hội"  
**Giải KTPL 11 trang 72**  
**Câu hỏi trang 72 KTPL 11**: Em hãy cho biết quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật được quy định như thế nào trong lĩnh vực dân sự, hành chính, hình sự.  
**Lời giải:**  
Công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ trước pháp luật trong các lĩnh vực dân sự, hành chính, hình sự:  
+ Khoản 1 Điều 3 Bộ luật Dân sự năm 2015: Mọi cá nhân, pháp nhân đều bình đẳng, không được lấy bất kỳ lý do nào để phân biệt đối xử; được pháp luật bảo hộ như nhau về các quyền nhân thân và tài sản  
+ Khoản 1 Điều 8 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015: Trong tố tụng dân sự mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, không phân biệt dân tộc, giới tính, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần xã hội, trình độ văn hóa, nghề nghiệp, địa vị xã hội. Mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân đều bình đẳng trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ tố tụng trước Tòa án  
+ Điều 17 Luật Tố tụng hành chính năm 2015:  
1. Trong tố tụng hành chính, mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, không phân biệt dân tộc, giới tính, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần xã hội, trình độ văn hóa, nghề nghiệp, địa vị xã hội.  
2. Mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân bình đẳng trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ trong tố tụng hành chính trước Tòa án.  
3. Tòa án có trách nhiệm tạo điều kiện để cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình.  
+ Điều 9 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2021): Tố tụng hình sự được tiến hành theo nguyên tắc mọi người đều bình đẳng trước pháp luật, không phân biệt dân tộc, giới tính, tín ngưỡng, tôn giáo, thành phần và địa vị xã hội. Bất cứ người nào phạm tội đều bị xử lý theo pháp luật. Mọi pháp nhân đều bình đẳng trước pháp luật, không phân biệt hình thức sở hữu và thành phần kinh tế.  
**Câu hỏi trang 72 KTPL 11**: Em hãy cho biết việc pháp luật quy định bà A và bà B có quyền đưa ra chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình có phải là biểu hiện của bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của công dân không. Vì sao?  
**Lời giải:**  
Việc pháp luật quy định bà A và bà B có quyền đưa ra chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình là biểu hiện của bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của công dân, vì Nhà nước đã thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 8 Bộ Luật Tố tụng dân sự năm 2015, tạo điều kiện để bà A và bà B thực hiện sự bình đẳng về quyền của mình.  
**Giải KTPL 11 trang 73**  
**Câu hỏi trang 73 KTPL 11**: Theo em, quyền bình đẳng của công dân về trách nhiệm pháp lí biểu hiện như thế nào?  
**Lời giải:**  
Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lí: Mọi công dân khi thực hiện những hành vi trái pháp luật đều phải chịu trách nhiệm pháp lí do hành vi của mình gây ra. Những lỗi vi phạm với mức độ như nhau, đối tượng như nhau thì sẽ chịu trách nhiệm như nhau. Nếu công dân có mức độ vi phạm khác nhau, tính chất và hành vi khác nhau sẽ phải chịu mức trách nhiệm pháp lí phù hợp.  
**Câu hỏi trang 73 KTPL 1**: Theo em, người phạm tội bình đẳng trước pháp luật có phải là biểu hiện của bình đẳng về trách nhiệm pháp lí của công dân không? Vì sao?  
**Lời giải:**  
Theo em, người phạm tội bình đẳng trước pháp luật là bình đẳng về trách nhiệm pháp lí. Công dân dù ở địa vị nào, làm nghề gì, khi vi phạm pháp luật đều phải chịu trách nhiệm pháp lí theo quy định của pháp luật (trách nhiệm hành chính, dân sự, hình sự, kỉ luật). Công dân vi phạm pháp luật với tính chất và mức độ như nhau đều phải chịu trách nhiệm pháp lí như nhau. Cụ thể: Toà án nhân dân huyện Y đã xét xử khách quan, công bằng và nghiêm minh. Qua đó, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.  
**2. Ý nghĩa của quyền bình đẳng của công dân đối với đời sống con người và xã hội**  
**Câu hỏi trang 73 KTPL 11**: Quyền bình đẳng giữa các dân tộc có ý nghĩa như thế nào?  
**Lời giải:**  
Quyền bình đẳng giữa các dân tộc là cơ sở của đoàn kết giữa các dân tộc và xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo sức mạnh phát triển đất nước bền vững, góp phần thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh”.  
**Câu hỏi trang 73 KTPL 11**: Những chính sách của tỉnh H đã đem lại lợi ích gì cho sự phát triển của tỉnh này?  
**Lời giải:**  
Những chính sách của tỉnh H đã đem lại lợi ích cho sự phát triển của tỉnh, góp phần giúp đỡ, cải thiện đời sống cho đồng bào dân tộc, đem lại những kết quả tích cực về kinh tế, văn hoá, xã hội.  
**3. Thực hiện pháp luật về quyền bình đẳng của công dân**  
**Giải KTPL 11 trang 74**  
**Câu hỏi trang 74 KTPL 11**: Việc làm của Trường Trung học phổ thông C có vi phạm quyền bình đẳng của công dân về quyền và nghĩa vụ không? Vì sao?  
**Lời giải:**  
 Việc làm của Trường Trung học phổ thông C vi phạm quyền bình đẳng của công dân về quyền và nghĩa vụ vì gia đình bà A đã được Nhà nước công nhận thuộc diện hộ nghèo nhưng Trường Trung học phổ thông C vẫn yêu cầu các con của bà A phải đóng học phí.  
**Câu hỏi trang 74 KTPL 11**: Hành vi của cảnh sát giao thông K có vi phạm quyền bình đẳng của công dân về trách nhiệm pháp lí không? Vì sao?  
**Lời giải:**  
Hành vi của cảnh sát giao thông K vi phạm quyền bình đẳng của công dân về trách nhiệm pháp lí vì cảnh sát giao thông K chỉ xử phạt hành chính đối với C (nam) mặc dù cả C và D đều vi phạm  
**Câu hỏi trang 74 KTPL 11**: Chị T được hưởng các chính sách hỗ trợ của Nhà nước có phải là biểu hiện của việc thực hiện quy định của pháp luật về quyền bình đẳng của công dân không? Vì sao?  
**Lời giải:**  
Những việc làm của chị T là biểu hiện của việc thực hiện quy định pháp luật về quyền bình đẳng của công dân. Mặc dù chị T bị khuyết tật nhưng chị luôn cố gắng, nỗ lực để phát triển bản thân, giúp đỡ những công dân khiếm khuyết khác, truyền động lực sống có ích cho mọi người và lan toả tinh thần tương thân, tương ái trong cộng đồng  
**Câu hỏi trang 74 KTPL 11**: Em đã làm gì để góp phần thực hiện quy định của pháp luật về quyền bình đẳng của công dân?  
**Lời giải:**  
Những việc em cần làm để góp phần thực hiện quy định của pháp luật về quyền bình đẳng của công dân: có trách nhiệm học tập để biết được quy định về quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật; cần có ý thức tuân thủ và chấp hành các quy định pháp luật; tuyên truyền và vận động mọi người xung quanh cùng thực hiện; tự giác thực hiện các quy định của pháp luật về quyền bình đẳng của công dân dựa trên sự hiểu biết của bản thân.  
**Luyện tập**  
**Luyện tập 1 trang 75 KTPL 11**: Em đồng tình hay không đồng tình với nhận định nào sau đây? Vì sao?  
a. Quyền công dân độc lập với nghĩa vụ công dân.  
b. Mọi cá nhân đều phải chịu trách nhiệm pháp lí như nhau.  
c. Trong mọi quan hệ pháp luật, Nhà nước và các chủ thể khác bình đẳng với nhau về quyền và nghĩa vụ pháp lí.  
d. Quyền và nghĩa vụ của công dân được phân biệt bởi dân tộc, giới tính, tôn giáo, giàu, nghèo, thành phần và địa vị xã hội.  
e. Công dân ở bất kì độ tuổi nào vi phạm pháp luật đều bị xử lí như nhau.  
g. Thực hiện bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của công dân góp phần đảm bảo công bằng dân chủ, văn minh.  
**Lời giải:**  
**- Nhận định a.** Không đồng tình với nhận định a vì theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Hiến pháp năm 2013, quyền và nghĩa vụ của công dân không tách rời nhau.  
**- Nhận định b.** Đồng tinh với nhận định b vì cho dù ở vị trí nào, làm nghề gì, khi vi phạm pháp luật đều phải chịu trách nhiệm pháp lí, hành chính, dân sự, hình sự, kỉ luật về hành vi vi phạm của mình và bị xử lí theo quy định của pháp luật. Công dân vi phạm pháp luật với tính chất và mức độ như nhau thì phải chịu trách nhiệm pháp lí như nhau.  
**- Nhận định c.** Đồng tình với nhận định c vì dù Nhà nước là một tổ chức đặc biệt nhưng khi tham gia vào các quan hệ pháp luật, Nhà nước và các cơ quan nhà nước bình đẳng với các chủ thể khác về quyền và nghĩa vụ pháp lí.  
**- Nhận định d.** Không đồng tình với nhận định d vì mọi công dân không phân biệt màu da, giới tính, địa vị,... đều không bị phân biệt trong việc hưởng quyền, thực hiện nghĩa vụ và chịu trách nhiệm pháp lí trước pháp luật.  
**- Nhận định e.** Đồng tình với nhận định e vì tất cả công dân thực hiện quyền và nghĩa vụ hợp pháp của mình sẽ làm nâng cao tính công bằng, dân chủ.  
**- Nhận định g.** Đồng tình với nhận định g. Thực hiện bình đẳng về quyền và nghĩa vụ của công dân góp phần đảm bảo công bằng dân chủ, văn minh.  
**Giải KTPL 11 trang 76**  
**Luyện tập 2 trang 76 KTPL 11**: Em hãy cho biết hành vi nào dưới đây vi phạm quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật  
a. Công ty X buộc chị M thôi việc trong thời gian đang nuôi con tám tháng tuổi.  
b. Chính sách miễn giảm học phí của Nhà nước đã tạo điều kiện giúp đỡ nhiều học sinh có hoàn cảnh khó khăn được đến trường.  
c. Cảnh sát giao thông xử phạt người tham gia giao thông đường bộ vi phạm trật tự an toàn giao thông, bất kể người đó là ai.  
d. Toà án nhân dân tỉnh T xét xử vụ án kinh tế trong tỉnh, không phụ thuộc vào người bị xét xử là cán bộ lãnh đạo hay nhân viên.  
e. Công ty K đã xếp anh M được hưởng mức lương cao hơn anh N mặc dù vị trí công việc, trình độ, kinh nghiệm của cả hai giống nhau, mà không có thoả thuận lao động tập thể.  
**Lời giải:**  
- Hành vi không vi phạm quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật là: b, c, d.  
- Hành vi vi phạm quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật là: a, e. Vì:  
+ Trường hợp a. Hành vi buộc chị M thôi việc trong thời gian đang nuôi con tám tháng tuổi của Công ty X là vi phạm quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật. Căn cứ theo quy định tại khoản 3 Điều 17 Bộ luật Lao động năm 2019, người sử dụng lao động không được sa thải hoặc đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với người lao động vì lí do nuôi con dưới 12 tháng tuổi, trừ các trường hợp đặc biệt khác.  
+ Trường hợp e. Hành vi Công ty K xếp anh M được hưởng mức lương cao hơn anh N mặc dù vị trí công việc, trình độ, kinh nghiệm của cả hai giống nhau mà không có thoả thuận lao động tập thể đã vi phạm quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật.  
**Luyện tập 3 trang 76 KTPL 11**: Em hãy thực hiện các bài tập sau:  
a. Theo khoản 2 Điều 7 Thông tư số 08/2022/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ngày 06 - 6 - 2022, các thí sinh người dân tộc thiểu số, con thương binh, con liệt sĩ khi xét tuyển Đại học sẽ được cộng hai điểm.  
*Quy định điểm ưu tiên trong thông tin trên có vi phạm quyền bình đẳng của công dân trong học tập không? Vì sao?*  
b. Anh T là giám đốc doanh nghiệp tư nhân có nhiều đóng góp cho địa phương X. Một lần, do trễ giờ làm, anh đã vượt đèn đỏ, lấn vạch khi tham gia giao thông. Hành vi của anh T đã bị cảnh sát giao thông lập biên bản và xử phạt hành chính. Anh T đề nghị bỏ qua vì cho rằng mình có vị trí trong xã hội và có nhiều đóng góp cho sự phát triển của địa phương. Cảnh sát giao thông không đồng ý và yêu cầu anh T phối hợp thực hiện.  
*- Theo em, lời đề nghị của anh T trong trường hợp trên có phù hợp không? Vì sao?*  
*- Cảnh sát giao thông không đồng ý với đề nghị của anh T có đảm bảo quyền bình đẳng của công dân về trách nhiệm pháp lí không? Vì sao?*  
c. Chị B là thư kí giám đốc của Công ty Y. Do phải thường xuyên đi công tác, chị B ít có thời gian chăm sóc gia đình. Sau khi chị kết hôn với anh T được một năm, anh T yêu cầu chị phải nghỉ việc. Anh chia sẻ, phụ nữ phải có trách nhiệm chăm lo cho gia đình. Kiếm tiền là công việc của đàn ông. Chị B không đồng ý. Anh T tuyên bố, trong gia đình, người chồng là chủ, mọi việc vợ phải nghe và làm theo lời chồng.  
*Việc anh T yêu cầu chị B nghỉ việc có vi phạm quyền bình đẳng của công dân không? Vì sao?*  
**Lời giải:**  
**- Bài tập a.** Quy định điểm ưu tiên không vi phạm quyền bình đẳng của công dân trong học tập vì đây là quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo để tạo công bằng cho các thí sinh vùng miền/ thí sinh có hoàn cảnh khó khăn nhưng có tinh thần hiếu học. Chính sách cộng điểm ưu tiên đã mở ra cơ hội trúng tuyển đại học cho nhiều HS để được học tập, phát triển bản thân, góp phần phát triển kinh tế, xã hội cho đất nước  
**- Bài tập b.**  
+ Lời đề nghị của anh T không phù hợp vì vi phạm về quyền công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lí. Cho dù ở vị trí nào, làm nghề gì, khi vi phạm pháp luật đều phải chịu trách nhiệm pháp lí, hành chính, dân sự, hình sự, kỷ luật về hành vi vi phạm của mình và bị xử lí theo quy định của pháp luật. Công dân vi phạm pháp luật với tính chất và mức độ như nhau thì phải chịu trách nhiệm pháp lí như nhau.  
+ Cảnh sát giao thông không đồng ý với đề nghị của anh T là đảm bảo quyền bình đẳng của công dân về trách nhiệm pháp lí vì Cảnh sát giao thông được Nhà nước trao quyền thực hiện đúng quy định của pháp luật, đảm bảo công bằng cho xã hội.  
**- Bài tập c.** Anh T yêu cầu chị B nghỉ việc vi phạm quyền bình đẳng của công dân vì theo Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 quy định “vợ, chồng bình đẳng về quyền và nghĩa vụ”.  
**Giải KTPL 11 trang 77**  
**Luyện tập 4 trang 77 KTPL 11**: Em hãy đọc trường hợp sau và trả lời câu hỏi  
**Trường hợp.** Hai cơ sở chế biến thực phẩm của ông T và ông K ở cạnh nhau, cùng xả chất thải chưa qua xử lí ra môi trường, gây ô nhiễm nặng. Tuy nhiên, Trưởng đoàn thanh tra chỉ lập biên bản xử phạt và đình chỉ hoạt động đối với cơ sở chế biến của ông K còn cơ sở của ông T vẫn hoạt động bình thường. Theo ông K, việc làm đó là vi phạm quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật. Trưởng đoàn thanh tra vẫn khẳng định mình thực hiện đúng quy định của pháp luật và yêu cầu ông hợp tác thực hiện. Ông K bức xúc vì quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật đã bị xâm phạm.  
**Câu hỏi:** Theo em, Trưởng đoàn thanh tra có vi phạm quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật không? Vì sao?  
**Lời giải:**  
- Trưởng đoàn thanh tra vi phạm quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật vì cả hai cơ sở chế biến thực phẩm đều có hành vi vi phạm pháp luật môi trường là xả chất thải chưa qua xử lí, gây ô nhiễm nặng. Theo quy định của pháp luật, cả hai cơ sở đều bị xử lí vi phạm nhưng Trưởng đoàn thanh tra chi lập biên bản xử phạt và đình chỉ hoạt động đối với cơ sở chế biến của ông K.  
**Vận dụng**  
**Vận dụng 1 trang 77 KTPL 11**: Em hãy viết đoạn văn ngắn thể hiện quan điểm của bản thân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về quyền bình đẳng của công dân.  
**Lời giải:**  
**(\*) Tham khảo:**  
Quyền bình đẳng là thành quả đấu tranh lâu dài của nhân loại tiến bộ qua những thời kì lịch sử khác nhau. Quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật được nhà nước tôn trọng, bảo vệ và ghi nhận trong Hiến pháp và pháp luật.  
Quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật được hiểu là: mọi công dân không phân biệt về: giới tính, độ tuổi, dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng, địa vị xã hội… đều không bị phân biệt đối xử trong việc hưởng quyền, thực hiện nghĩa vụ và chịu trách nhiệm pháp lí theo quy định của pháp luật.  
Quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật có ý nghĩa quan trọng đối với đời sống con người và xã hội.  
Nếu không quy định quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật thì sẽ dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng, như: Tạo ra sự bất bình đẳng giữa các công dân; khiến cho các công dân không được sống trong môi trường an toàn, lành mạnh, không được phát triển đầy đủ và toàn diện… Sự tôn nghiêm của Hiến pháp và pháp luật bị xâm phạm; An ninh quốc gia và trật tự an toàn xã hội bị đe dọa….  
**Vận dụng 2 trang 77 KTPL 11**: Em hãy lấy ví dụ trong thực tiễn về một trường hợp vi phạm về quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật. Đánh giá hành vi vi phạm đó và rút ra bài học cho bản thân.  
**Lời giải:**  
**(\*) Tham khảo:**  
**- Trường hợp vi phạm:** Anh B là con trai của chủ tịch tỉnh X, anh B cùng với chị C có hành vi cố ý gây thương tích cho người khác. Khi đưa ra xét xử thấy hành vi của anh B có tính chất dã man, còn chị C là đồng phạm. Tuy nhiên, gia đình anh B đã gây sức ép đồng thời dùng lợi ích kinh tế để mua chuộc thẩm phán, khiến thẩm phán tuyên án cho anh B nhẹ hơn so với quy định của pháp luật.  
**- Bài học rút ra:** cần nghiêm túc thực hiện đúng những quy định về quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật.  
 **Lý thuyết Quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật**  
**1. Quy định cơ bản của pháp luật về quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật**  
**- Khái niệm:** Quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật nghĩa là mọi công dân, không phân biệt nam, nữ thuộc các dân tộc, tôn giáo, thành phần, địa vị xã hội khác nhau đều không bị phân biệt đối xử trong việc hưởng quyền, thực hiện nghĩa vụ và chịu trách nhiệm pháp lí theo quy định của pháp luật.  
  
**- Công dân bình đẳng về quyền và nghĩa vụ:**  
+ Công dân bình đẳng về việc hưởng quyền và thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước và xã hội theo quy định của pháp luật. Quyền và nghĩa vụ của công dân không tách rời nhau.  
+ Quyền và nghĩa vụ của công dân không bị phân biệt bởi dân tộc, giới tính, tôn giáo, giàu, nghèo, thành phần và địa vị xã hội.  
**- Công dân bình đẳng về trách nhiệm pháp lí:**  
+ Bất kì công dân dù ở vị trí nào, làm nghề gì khi vi phạm pháp luật đều phải chịu trách nhiệm pháp lí, hành chính, dân sự, hình sự, kỉ luật về hành vi vi phạm của mình và bị xử lí theo quy định của pháp luật.  
+ Công dân vi phạm pháp luật với tính chất và mức độ như nhau thì phải chịu trách nhiệm pháp lí như nhau.  
  
**2. Ý nghĩa của quyền bình đẳng của công dân đối với đời sống con người và xã hội**  
- Quyền bình đẳng của công dân trước pháp luật có ý nghĩa quan trọng đối với đời sống con người và xã hội:  
+ Giúp đảm bảo quyền và lợi ích tối thiểu của con người;  
+ Đảm bảo công bằng dân chủ;  
+ Định hướng cho việc xây dựng, giải thích và áp dụng pháp luật đối với đời sống con người và xã hội.  
**3. Trách nhiệm của công dân**  
- Công dân có trách nhiệm:  
+ Học tập biết được quy định về quyền bình đẳng công dân trước pháp luật;  
+ Tuân thủ và chấp hành các quy định pháp luật;  
+ Tuyên truyền và vận động mọi người xung quanh cùng thực hiện.  
  
**Xem thêm lời giải bài tập Kinh tế pháp luật lớp 11 Chân trời sáng tạo hay, chi tiết khác:**  
Bài 11: Bình đẳng giới  
Bài 12: Quyền bình đẳng giữa các dân tộc, tôn giáo  
Bài 13: Quyền và nghĩa vụ công dân trong tham gia quản lí nhà nước và xã hội  
Bài 14: Quyền và nghĩa vụ công dân về bầu cử và ứng cử  
Bài 15: Quyền và nghĩa vụ công dân về khiếu nại, tố cáo